TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẾN LỨC** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 102/2018/DS-ST
Ngày: 26-11-2018
V/v Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN LỨC, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Cao Thiên Trang

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Văn Tám

2. Bà Đinh Thị Hoàng Lệ

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Văn Bình Em – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

Ngày 26 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 331/2018/TLST-DS ngày 06 tháng 9 năm 2018 về việc *"Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 118/2018/QĐXXST-DS ngày 22 tháng 10 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 94/2018/QĐST-DS ngày 08 tháng 11 năm 2018; giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty tài chính TNHH Một thành viên Ngân hàng V T

Địa chỉ: Tầng 2, tòa nhà Ree Tower, số 9, Đoàn Văn Bơ, Phường 12, Quận 4, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lô Bằng G – Chủ tịch Hội đồng thành viên.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Hiền T, Chức vụ: Trưởng phòng thu hồi nợ pháp lý - Trung tâm thu hồi nợ - Công ty tài chính TNHH Ngân hàng TMCP V T.

(Văn bản ủy quyền số 50/UQ-VH.18 ngày 18/4/2018)

Người đại diện theo ủy quyền của ông T: Bà Vỏ Thị Ngọc N, sinh năm 1995

Địa chỉ: Ấp 1B, xã T, huyện B, tỉnh Long An.

(Văn bản ủy quyền số 7951/UQTA-VH.18 ngày 22/5/2018).

Bị đơn: Ông Huỳnh Thái S, sinh năm 1981

Địa chỉ: 1/4 hẻm 4, đường Bà Chánh Thâu, Khu phố 2, thị trấn B, huyện B, tỉnh Long An.

(Bà Ngân có mặt, ông S vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 21/8/2018 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn Công ty tài chính TNHH Một thành viên Ngân hàng V T do bà Vỏ Thị Ngọc Ngân là người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng trình bày:

Ngày 07/02/2017, ông Huỳnh Thái S có ký Hợp đồng tín dụng số 20170208-0001791 với Công ty tài chính TNHH Một thành viên Ngân hàng V T (gọi tắt Công ty) để vay số tiền 52.750.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 2,63%/tháng, mục đích vay tiền để tiêu dùng cá nhân, khi vay, ông S không thế chấp bất kỳ tài sản nào cho Công ty. Theo thỏa thuận trong Hợp đồng, ông S có trách nhiệm thanh toán cho Công ty số tiền gốc và lãi là 76.865.946 đồng, trả chậm liên tiếp trong vòng 30 tháng, cụ thể 29 tháng đầu, mỗi tháng trả 2.563.000 đồng và tháng cuối cùng trả 2.538.946 đồng. Kỳ thanh toán đầu tiên bắt đầu từ ngày 08/3/2017.

Thực hiện hợp đồng, ông S đã nhận đủ số tiền vay và đã thanh toán cho Công ty được 4 kỳ với tổng số tiền là 10.312.000 đồng. Kể từ ngày 09/6/2017 đến nay, ông S không thanh toán thêm bất cứ khoản nào dù Công ty đã nhiều lần dùng biện pháp nhắc nhở.

Do ông S trễ hạn thanh toán theo Hợp đồng nên Công ty khởi kiện yêu cầu ông S phải trả cho Công ty một lần số tiền còn nợ là 66.553.946 đồng, trong đó nợ gốc là 47.847.897 đồng, nợ lãi là 18.706.049 đồng.

Tại phiên toà, Công ty thay đổi yêu cầu khởi kiện, chỉ yêu cầu ông S phải trả cho Công ty một lần số tiền nợ là 63.801.335 đồng, trong đó nợ gốc là 47.847.897 đồng, nợ lãi là 15.953.438 đồng.

Bị đơn ông Huỳnh Thái S đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng ông S luôn vắng mặt và không cung cấp bất cứ tài liệu, chứng cứ nào có liên quan đến vụ án cũng như không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của Công ty.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, qua thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Công ty tài chính TNHH Một thành viên Ngân hàng V T khởi kiện yêu cầu ông Huỳnh Thái S phải trả số tiền gốc và lãi là 63.801.335 đồng xuất phát từ Hợp đồng tín dụng số 20170208-0001791 ngày 07/02/2017. Căn cứ vào Điều 26, 35 và 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, quan hệ pháp luật là "Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản", thẩm quyền giải quyết vụ án theo thủ tục sơ thẩm của Toà án nhân dân huyện B.

[1.2] Bị đơn ông Huỳnh Thái S đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Căn cứ vào quy định tại các Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt ông S.

[2] Về nội dung tranh chấp:

[2.1] Xét văn bản đề nghị vay vốn kiêm Hợp đồng tín dụng số 20170208-0001791 ngày 07/02/2017 giữa Công ty với ông Huỳnh Thái S được xác lập theo quy định tại Điều 463 của Bộ luật dân sự năm 2015, trên cơ sở tự nguyện, có nội dung phù hợp pháp luật và không trái đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử nhận định đây là hợp đồng hợp pháp, là căn cứ để giải quyết về quyền và nghĩa vụ của các bên.

[2.2] Xét yêu cầu của Công ty yêu cầu ông S thanh toán số tiền là 63.801.335 đồng, thấy rằng, kể từ ngày 09/6/2017 đến nay, ông S không thanh toán thêm cho Công ty bất kỳ khoản vay gốc và lãi nào. Ngoài ra, trong quá trình giải quyết vụ án, ông S vắng mặt và không cung cấp cho Tòa án bất cứ tài liệu, chứng cứ nào có liên quan đến vụ án hoặc văn bản phản đối yêu cầu khởi kiện và chứng cứ do Công ty đưa ra. Việc ông S không thanh toán theo đúng thỏa thuận trong Hợp đồng là vi phạm nghĩa vụ, làm cho quyền lợi của Công ty bị xâm phạm. Căn cứ Điều 463, Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Án phí dân sự sơ thẩm: Buộc ông Huỳnh Thái S phải chịu 3.190.067 đồng. Công ty được hoàn trả tiền tạm ứng án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 463, 466 Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng và Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty tài chính TNHH Một thành viên Ngân hàng V T đối với ông Huỳnh Thái S.

Buộc ông Huỳnh Thái S có nghĩa vụ trả cho Công ty tài chính TNHH Một thành viên Ngân hàng V T số tiền 63.801.335 đồng (Sáu mươi ba triệu, tám trăm lẻ một nghìn, ba trăm ba mươi lăm đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Buộc ông Huỳnh Thái S phải chịu 3.190.067 đồng. Hoàn trả cho Công ty tài chính TNHH Một thành viên Ngân hàng V T 1.663.849 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0007012 ngày 06/9/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bến Lức.

Án xử sơ thẩm, đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Long An.
- VKSND huyện Bến Lức.
- THADS huyện Bến Lức.
- Các đương sự.
- Lưu HS, lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Cao Thiên Trang